



- KPH: Không phát hiện.

- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.

(*) : Phương pháp thử chưa đăng ký công nhận.

s) : Kết quả thử nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

* Ký hiệu mẫu:

M1: Nước sạch đầu nguồn NMN Cầu Đò (CL1)	M8: Nước sạch giữa nguồn NMN Sân Bay (LC1)	M15: Nước sạch mạng Liên Chiểu 4	M22: Nước sạch đầu nguồn TCN Khe Giành
M2: Nước sạch giữa nguồn NMN Cầu Đò (HC1)	M9: Nước sạch cuối nguồn NMN Sân Bay (LC2)	M16: Nước sạch đầu nguồn TCN Phú Sơn (HV1)	M23: Nước sạch cuối nguồn TCN Khe Giành
M3: Nước sạch cuối nguồn NMN Cầu Đò (NHS)	M10: Nước sạch đầu nguồn NMN Hòa Trung (LC5)	M17: Nước sạch cuối nguồn TCN Phú Sơn (HV2)	M24: Nước sạch đầu nguồn TCN Ngâm Đồi
M4: Nước sạch mạng Hải Châu 2	M11: Nước sạch cuối nguồn NMN Hòa Trung (LC6)	M18: Nước sạch đầu nguồn TCN Khe Lạnh (HV3)	M25: Nước sạch cuối nguồn TCN Ngâm Đồi
M5: Nước sạch mạng Thanh Khê 2	M12: Nước sạch đầu nguồn NMN Sơn Trà (ST1)	M19: Nước sạch cuối nguồn TCN Khe Lạnh (HV4)	M26: Nước sạch đầu nguồn TCN Khe Rằm
M6: Nước sạch mạng Cẩm Lệ 2	M13: Nước sạch cuối nguồn NMN Sơn Trà (ST2)	M20: Nước sạch đầu nguồn NMN Hòa Liên	M27: Nước sạch cuối nguồn TCN Khe Rằm
M7: Nước sạch đầu nguồn NMN Sân Bay (TK1)	M14: Nước sạch mạng Liên Chiểu 3	M21: Nước sạch cuối nguồn NMN Hòa Liên	

* Nhận xét: Tất cả các chỉ tiêu hóa kiểm tra đều đáp ứng yêu cầu giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN PHƯỚC THƯỜNG

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 02 năm 2024

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG